

Bản án số: 32/2019/DS-ST

Ngày: 11/03/2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Hữu Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Như Thủy

2. Ông Nguyễn Hòa Bình

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Xuân Duyên -
Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh:*
Bà Trần Thị Yến Hòa – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 384/2018/TLST-DS ngày 04/12/2018 về tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng A; địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà B, số 9 đường C, Phường D, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đoàn Anh T; chức vụ: Nhân viên; là người đại diện theo ủy quyền; văn bản ủy quyền số 722/UQTA-VH.18 ngày 14/11/2018 của Trưởng nhóm tổ tụng Phòng thu hồi nợ pháp lý Trung tâm thu hồi nợ Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng A

Bị đơn: Bà Hồ Thị X, sinh năm 1986; Địa chỉ: 21/3A, tổ E, khu phố D, phường F, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; biên bản không hòa giải được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Nguyên đơn có ông Đoàn Anh T đại diện trình bày:

Ngày 11/06/2016, bà Hồ Thị X có ký Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy đăng ký kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ: F1804404 (còn gọi là hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397) với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A vay số tiền 26,375,000 đồng (Hai mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn) với lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Hồ Thị X có trách nhiệm thanh toán số tiền 40,459,000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1,686,000 đồng, tháng cuối cùng 1,681,000 đồng. Thanh toán vào ngày 16 hàng tháng. Bắt đầu thanh toán từ ngày 16/07/2016.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A tổng số tiền là 6,724,000 đồng. Kể từ ngày 09/11/2016 đến nay, bà Hồ Thị X không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do bà Xương trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồ Thị X thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau: nợ gốc: 23,446,485 đồng và nợ lãi: 10,288,515 đồng. Tổng cộng là: 33,735,000 đồng (Ba mươi ba triệu, bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tính đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện nguyên đơn ông Đoàn Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án buộc bà Hồ Thị X thanh toán một lần toàn bộ số tiền nợ là 33,735,000 đồng (trong đó nợ gốc: 23,446,485 đồng và nợ lãi: 10,288,515) đồng ngay khi bản án quyết định của Tòa có hiệu lực.

***Ý kiến của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án đã thực hiện đúng về thời hạn chuẩn bị xét xử. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của bộ luật tố tụng năm 2015. Bị đơn ông Hồ Thị X đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 của bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức:

[1] Căn cứ theo Điều lệ của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A, văn bản ủy quyền số 722/UQTA-VH.18 ngày 14/11/2018 của Trưởng nhóm tổ tụng Phòng thu hồi nợ pháp lý Trung tâm thu hồi nợ Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng A thì ông Đoàn Anh T đủ tư cách tham gia tổ tụng.

[2] Bị đơn bà Hồ Thị X đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án không có lý do. Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa vào ngày 19/02/2019, sau đó đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng tại phiên tòa hôm nay vẫn vắng mặt không cử người đại diện, thuộc trường hợp cố tình vắng mặt nên căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

2. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[3] Căn cứ vào đơn khởi kiện và yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn là bà Hồ Thị X trả số tiền vay theo Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ: F1804404 (còn gọi là hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397). Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn về quan hệ tranh chấp là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, là loại tranh chấp về hợp đồng dân sự.

[4] Bị đơn Bà Hồ Thị X, sinh năm 1986 cư trú tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là nên theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về yêu cầu của các đương sự:

[5] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ: F1804404 (còn gọi là hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397) giải ngân ngày 19/12/2014 có đủ căn cứ kết luận Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A có thỏa thuận cho ông Hồ Thị X vay theo Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397 số tiền 26,375,000 đồng

(Hai mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) với lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân.

[6] Căn cứ vào đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397 giải ngân ngày 19/12/2014 có chữ ký của bà Hồ Thị X có đủ căn cứ khẳng định ngày 19/12/2014 bà Hồ Thị X đã nhận số tiền vay 26,375,000 đồng. Đến hạn thanh toán nhưng bà X không thanh toán dù Ngân hàng đã liên hệ nhiều lần. Do vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A đề nghị Tòa án buộc bà Hồ Thị X phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và lãi vay là 33,735,000 đồng.

[7] Xét về thời hạn trả nợ theo thoả thuận tại các hợp đồng tín dụng thì đến hạn thanh toán nhưng bà X không thanh toán dù Công ty đã liên hệ nhiều lần là đã vi phạm thoả thuận thời hạn thanh toán, nay Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A khởi kiện phía bà Hồ Thị X vẫn không đến giải quyết cho thấy bị đơn không có thiện chí, việc kéo dài thời gian sẽ gây thiệt thòi đến quyền lợi của nguyên đơn. Vậy trước yêu cầu của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A yêu cầu bà Hồ Thị X thanh toán ngay làm một lần là có căn cứ, nên chấp nhận.

[8] Xét về mức lãi suất trong hạn: Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A vay số tiền 26,375,000 đồng (Hai mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn) với lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng. Việc thoả thuận lãi suất của các bên phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 và không trái với Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà Nước nên chấp nhận. Ngoài ra bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 17/5/2018 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi thoả thuận trong đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397.

Về án phí:

[9] Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng phần tiền phải trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 184, điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 245 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 317, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về hình thức:

Xử vắng mặt nguyên đơn bị đơn bà Hồ Thị X.

2. Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc bà Hồ Thị X phải trả ngay làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A số tiền vốn và lãi là 33,735,000 đồng (Ba mươi ba triệu, bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng). Ngoài ra kể từ ngày 17/5/2018 bà Hồ Thị X còn phải trả thêm cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A khoản tiền lãi theo mức lãi thỏa thuận trong đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20160613-500000-4397 mà các bên đã thỏa thuận tương ứng với số tiền và thời gian trả xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hồ Thị X phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.686.750 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A đã nộp là 843.375 đồng (Tám trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0026276 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 1, 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bà Hồ Thị X vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKS ND Q.7;
- Chi cục THA DS Q.7;
- Đương sự;
- Lưu, hồ sơ (X.Duyên).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Đức